

Toán lớp 3 Kết nối tri thức Bài 50: Chu vi hình tam giác, hình tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông**Giải Toán KNTT lớp 3 trang 22 Hoạt động**

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 22 Bài 1: Tính chu vi hình tam giác có độ dài các cạnh là:

a) 7cm, 10 cm, 14 cm

Mẫu: Bài giải
Chu vi hình tam giác là:
 $7 + 10 + 14 = 31$ (cm)
Đáp số: 31 cm.

b) 20 dm, 30 dm và 40 dm

c) 15 dm, 20 dm và 15 dm

Lời giải:

b) Chu vi hình tam giác là:

$$20 + 30 + 40 = 90 \text{ (dm)}$$

Đáp số: 90 dm

c) Chu vi hình tam giác là:

$$15 + 20 + 15 = 50 \text{ (dm)}$$

Đáp số: 50 dm

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 22 Bài 2: Tính chu vi hình tứ giác có độ dài các cạnh là:

a) 3dm, 4 dm, 5dm và 6 dm.

b) 10 cm, 15 cm, 10cm và 15cm.

Lời giải:

a) Chu vi hình tứ giác là:

$$3 + 4 + 5 + 6 = 18 \text{ (dm)}$$

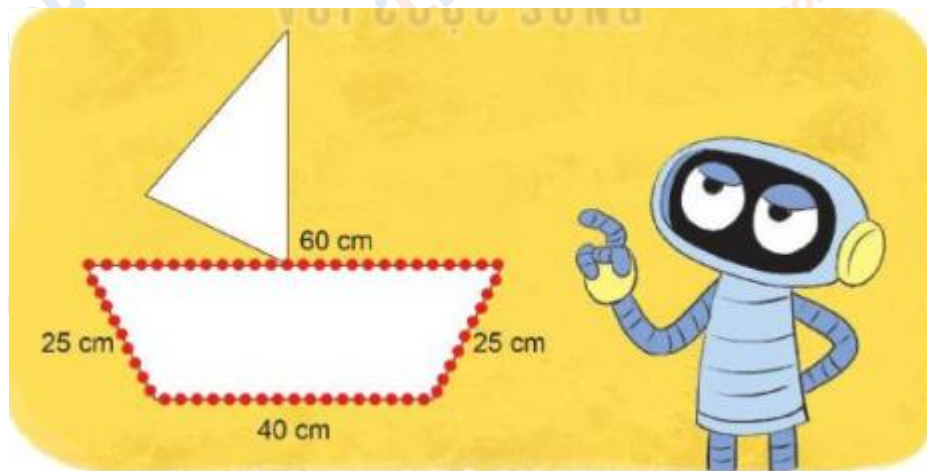
Đáp số: 18 dm

b) Chu vi hình tứ giác là:

$$10 + 15 + 10 + 15 = 50 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 50 cm

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 22 Bài 3: Rô – bốt dùng đèn nháy để trang trí thuyền như hình vẽ. Hỏi chiều dài đoạn dây đèn nháy là bao nhiêu xăng – ti – mét?



Lời giải:

Chiều dài đèn nháy có độ dài là:

$$25 + 25 + 60 + 40 = 150 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 150 cm

Giải Toán lớp 3 KNTT trang 24 Hoạt động

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 24 Bài 1: Số?

Cạnh hình vuông	6 cm	8m	7cm	10m
Chu vi hình vuông	24 cm	?	?	?

Lời giải:

Cạnh hình vuông	6 cm	8m	7cm	10m
Chu vi hình vuông	24 cm	32 m	28 cm	40m

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 24 Bài 2: Tính chu vi hình chữ nhật có:

a) Chiều dài 6 cm, chiều rộng 4 cm.

Mẫu: *Bài giải*

Chu vi hình tam giác là:

$$7 + 10 + 14 = 31 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 31 cm.

b) Chiều dài 8m, chiều rộng 2m.

c) Chiều dài 15 dm, chiều rộng 10dm.

Lời giải:

b) Chu vi hình chữ nhật là:

$$(8 + 2) \times 2 = 20 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 20 cm

c) Chu vi hình chữ nhật là:

$$(15 + 10) \times 2 = 50 \text{ (dm)}$$

Đáp số: 50 dm

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 24 Bài 3:



Đó em biết, Nam cần dùng bao nhiêu que tính để xếp thành một hình vuông có cạnh gồm 3 que tính như hình vẽ bên?

Lời giải:

1 cạnh hình vuông gồm 3 que tính.

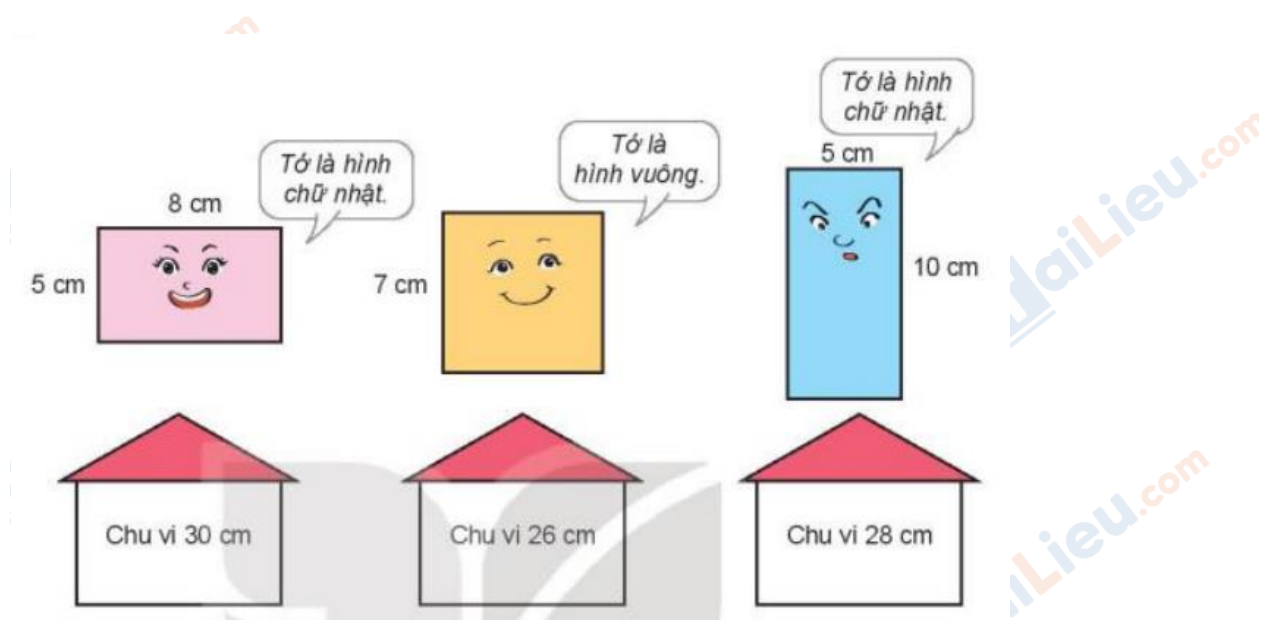
Hình vuông có 4 cạnh nên số que tính Nam cần dùng là:

$$3 \times 4 = 12 \text{ (que tính)}$$

Đáp số: 12 que tính

Giải Toán Kết nối tri thức lớp 3 trang 25 Luyện tập

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 25 Bài 1: Chọn chu vi của mỗi hình:



Lời giải:

Chu vi hình chữ nhật màu hồng là:

$$(5 + 8) \times 2 = 26 \text{ (cm)}$$

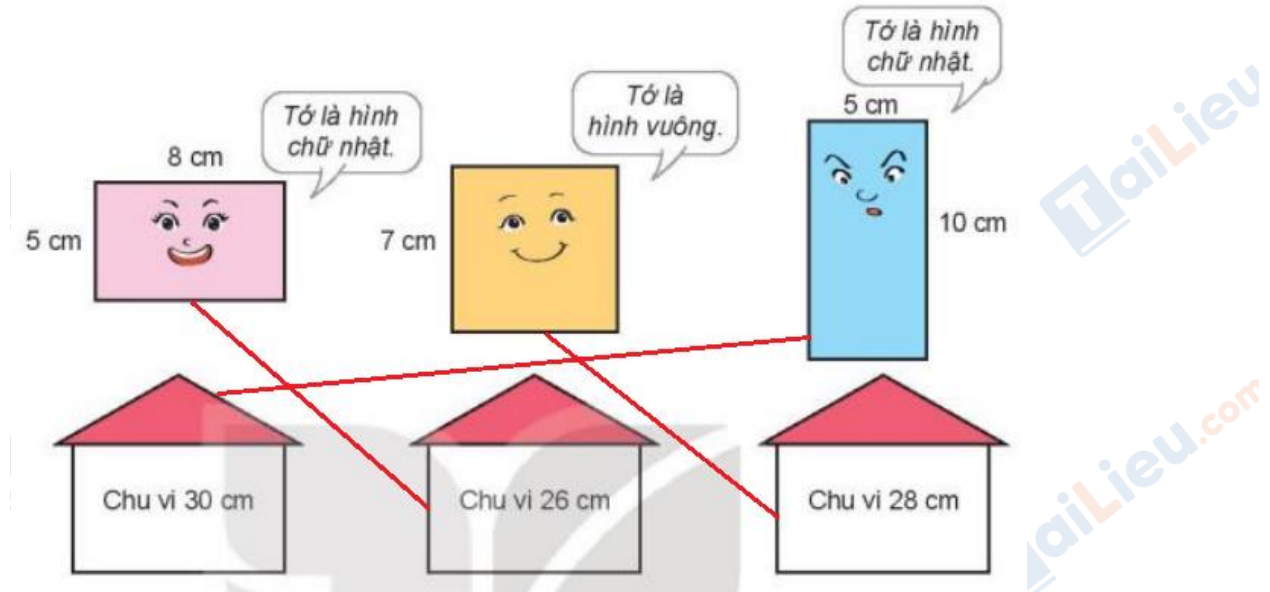
Chu vi hình vuông là:

$$7 \times 4 = 28 \text{ (cm)}$$

Chu vi hình chữ nhật màu xanh là:

$$(5 + 10) \times 2 = 30 \text{ (cm)}$$

Em nối như hình vẽ:



Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 25 Bài 2:



Theo em, Việt tính đúng hay sai?

Lời giải:

Vì chiều rộng và chiều dài không cùng đơn vị đo. Muốn tính chu vi ta phải đổi độ dài các cạnh về cùng một đơn vị. Vậy bạn Việt tính sai.

Cách tính đúng:

Đổi: $1\text{m} = 100\text{cm}$

Chu vi chiếc bàn là:

$$(40 + 100) \times 2 = 280 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 280 cm

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 25 Bài 3: Bác nông dân làm hàng rào quanh một vườn rau có dạng hình chữ nhật với chiều dài 9m, chiều rộng 5m. Bác có để cổng vào 2m. Hỏi hàng rào dài bao nhiêu mét?

Lời giải:

Chu vi vườn rau hình chữ nhật là:

$$(9 + 5) \times 2 = 28 \text{ (m)}$$

Độ dài của hàng rào là:

$$28 - 2 = 26 \text{ (m)}$$

Đáp số: 26m